TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ
TỈNH HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 03-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CỪ - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phượng*;*

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hà và ông Nguyễn Văn Hạnh;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đoàn Đào, Tòa án nhân dân huyện Phù Cừ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2019/TLST-HS ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Trương Mậu N,** sinh năm 1983 tại thôn P, xã Đ, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Mậu B và con bà: Lê Thị B (đã chết), mẹ kế: Hoàng Thị T; Vợ: Phạm Thị H; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2010 và con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa; nhân thân: Ngày 08/10/2009 bị Công an huyện Thanh Miện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tạm giữ: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/02/2019 đến 02/3/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm giam: Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1987; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/02/2019 tại khu vực nghĩa trang thôn Cao Xá thuộc địa phân thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; Công an huyện Phù Cừ bắt quả tang Trương Mậu N có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói giấy ôly bên trong hai gói giấy đều có chất bột màu trắng. Trương Mậu N khai nhận chất bột màu trắng trong hai gói giấy đều ma túy, loại heroine do N vừa mua của một thanh niên lạ mặt, không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực nghĩa trang thôn Cao Xá nhằm mục đích để sử dụng.

Các vật chứng thu giữ: 02 gói giấy ôly bên trong có chứa chất bột màu trắng có kích thước 1cm x 2cm (niêm phong ký hiệu M1); 01 xe máy nhãn hiệu Honda Super Cub biển kiểm soát 34AE-001.48; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trương Mậu N tại thôn P, xã Đ, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ không thu giữ được vật chứng gì liên quan.

Kết luận giám định số 197/PC09 ngày 01/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M1 có tổng trọng lượng 0,140 gam, là ma túy, loại heroine; hoàn lại 0,120 gam heroin trong niêm phong ghi M1.

Quá trình điều tra, Trương Mậu N khai: Trương Mậu N và Nguyễn Viết T, sinh năm 1987 ở thôn T, xã P, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên quen biết nhau từ trước vì đều cùng nghiện ma túy; khoảng 12 giờ ngày 21/02/2019, T, gọi điện bảo N đến Phố Cao, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ đón T để đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó N điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda super cub biển kiểm soát 34AE-001.48 từ nhà đến ngã tư Phố Cao, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ thì gặp T. Sau đó T chở N đi đến khu vực nghĩa trang thuộc địa phận thôn Cao Xá để mua ma túy; tại đây N và T gặp một người thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ; N đưa cho T 100.000 đồng nhưng T không cầm mà đưa thêm cho N số tiền 100.000 đồng và bảo N đưa tiền cho người thanh niên; N hiểu là T đưa tiền để mua ma túy. T dựng xe, đứng đợi ở ngoài còn N cầm tiền và đưa 200.000 đồng cho người thanh niên và bảo "để em hai trăm"; người thanh niên cầm tiền và đưa cho N 02 gói giấy ôly; N cầm hai gói ôly và hiểu đó là ma túy còn người thanh niên đó lên luôn xe và bỏ đi ngay. N cầm 02 gói ma túy đi ra chỗ T đang chờ thì Công an huyện Phù Cừ bắt quả tang, do sợ hãi nên N đã ném hai gói ma túy đang cầm vào đống đá cách chỗ N đứng khoảng một mét, sau đó Công an huyện Phù Cừ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết T không thừa nhận sự việc như N khai, Cơ quan điều tra cho T và bị cáo N tiến hành đối chất nhưng không có căn cứ để kết luận T rủ và đưa tiền cho N để cùng mua ma túy; kiểm tra điện thoại của N không thấy có cuộc gọi đến nào từ số điện thoại T nên không có căn cứ xử lý.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trương Mậu N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải.

Bản cáo trạng số 07/CT-VKSPC ngày 15/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trương Mậu N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trương Mậu N về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; bị cáo được trừ 09 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; trả lại bị cáo 01 điện thoại FPT màu vàng đồng.

Bị cáo Trương Mậu N nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình mẹ mất sớm để giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cừ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp các vật chứng thu giữ và Kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/02/2019, tại khu vực nghĩa trang thôn Cao Xá thuộc địa phận thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên; Trương Mậu N có hành vi tàng trữ 0,140 gam heroine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo N đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của cá nhân nên cố tình vi phạm pháp luật, do đó cần phải xét xử và áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 21/02/2019 cho đến ngày 02/03/2019) nên bị cáo được trừ thời gian tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định và không tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: 0,120 gam heroine còn lại sau giám định trong niêm phong ghi M1 là chất Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ bị tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu FPT màu vàng đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại bị cáo.

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Super Cub biển kiểm soát 34AE-001.48 là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị H- là vợ bị cáo N; không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo; Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Hậu là đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo Trương Mậu N khai anh Nguyễn Viết T đã gọi điện rủ bị cáo và đưa cho bị cáo số tiền 100.000 đồng để bị cáo mua ma túy; Cơ quan điều tra đã cho bị cáo N và anh T tiến hành đối chất nhưng không chứng minh được việc anh T rủ và đưa tiền cho N mua ma túy; kiểm tra điện thoại của Trương Mậu N không thấy cuộc gọi nào từ số máy của T đến số máy của N nên không có căn cứ xem xét xử lý đối với anh Nguyễn Viết T.

Đối tượng đã bán ma túy cho N, Cơ quan điều tra không xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Mậu N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Trương Mậu N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ vào thời gian chấp hành hình phạt tù nên bị cáo còn phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,120 gam ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì M1.

- Trả lại bị cáo N 01 điện thoại nhãn hiệu FPT màu vàng đồng.

(*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ*).

Về án phí: Buộc bị cáo Trương Mậu N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Cừ; VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Duy Phượng